

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN A  
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 85/2020/HS-ST  
Ngày 09 - 12 -2020

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN A, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Bùi Duy Thạch

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Đặng Văn Thước

Bà Trần Thị Thúy

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Đỗ Thị Tình – Thư ký Toà án nhân dân huyện A, thành phố Hải Phòng.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện A, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:** Bà Hoàng Thị Ngọc Lan – Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện A xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 83/2020/TLST-HS ngày 03 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 98/2020/QĐXXST - HS ngày 26 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T – sinh năm 1969, tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn N, xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 5/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn C và bà Hàn Thị T1 (đều đã chết); vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt, tạm giữ ngày 31 tháng 8 năm 2020, chuyển tạm giam ngày 09 tháng 9 năm 2020; có mặt tại phiên tòa.

**- Người chứng kiến:** Ông Nguyễn Văn T2; vắng mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 09 giờ 00 phút ngày 31 tháng 8 năm 2020, Tổ công tác Đoàn Công an Khu công nghiệp N kết hợp với Công an xã T tuần tra tại khu vực thôn N, xã T phát hiện Nguyễn Văn T có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra, phát hiện tay trái của Nguyễn Văn T có 01 túi nilon màu hồng bên trong có 70 gói nhỏ chứa

chất bột màu trắng. Nguyễn Văn T khai nhận 70 gói nhỏ trên là heroin do T vừa mua ở đường tàu T, quận L về để sử dụng và bán cho những người nghiện khác. Tổ công tác đã niêm phong vật chứng gồm có 70 gói giấy nhỏ (kích thước 01x02cm) bên trong chứa chất bột màu trắng (mẫu 01 QT) và đưa Nguyễn Văn T cùng vật chứng về trụ sở Công an xã T lập biên bản phạm tội quả tang.

Khám xét chỗ ở của Nguyễn Văn T theo Lệnh khám xét khẩn cấp số 55/LKX của Cơ quan CSĐT Công an huyện A đối với nơi ở của Nguyễn Văn T không phát hiện, thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Tại bản kết luận giám định số 556/KLGD-MT ngày 03 tháng 9 năm 2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hải Phòng đã kết luận: Chất bột màu trắng của mẫu số 01 QT gửi giám định là ma túy có khối lượng 3,17 gam là loại: Heroine

Tại cơ quan điều tra, bị cáo Nguyễn Văn T khai nhận: Do bản thân mắc nghiện ma túy nên khoảng 07 giờ 30 phút ngày 31 tháng 8 năm 2020, bị cáo đi xe Bus đến khu vực đường tàu T, quận L, thành phố Hải Phòng mua của một người đàn ông không quen biết 70 gói ma túy loại heroine hết 5.600.000đồng về để sử dụng và bán cho những người nghiện khác để kiếm lời. Bị cáo cho những gói ma túy trên vào túi nilon màu hồng rồi cất vào túi quần trái đi về nhà. Đến khoảng 09 giờ cùng ngày, khi về gần đến nhà ở thôn N thì bị lực lượng Công an kiểm tra bắt quả tang, thu giữ vật chứng là 70 gói giấy nhỏ, bên trong chứa heroine.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn T khai nhận như nội dung trên. Ngoài bị cáo ra, không còn ai khác có liên quan hoặc cùng tham gia thực hiện hành vi mua bán trái phép ma túy.

Công bố lời khai người chứng kiến có nội dung như bị cáo Nguyễn Văn T đã khai nhận tại phiên tòa.

Tại Cáo trạng số 85/CT-VKS ngày 30 tháng 10 năm 2020 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện A đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Sau phần xét hỏi công khai tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện A phân tích hành vi phạm tội, đánh giá tính chất vụ án, nêu các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 04 năm 06 tháng đến 05 năm 06 tháng tù về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định và vỏ bao bì mẫu vật.

Khi nói lời nói sau cùng, bị cáo Nguyễn Văn T đã ăn năn, hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện A, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện A, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về chứng cứ xác định có tội:

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với Biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang do Công an huyện A lập vào hồi 09 giờ 00 phút ngày 31 tháng 8 năm 2020, phù hợp với Bản kết luận giám định số 556/KLGĐ-MT ngày 03 tháng 9 năm 2020 của Phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an thành phố Hải Phòng, phù hợp với lời khai người chứng kiến; phù hợp với vật chứng đã được thu giữ, kết hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ căn cứ kết luận bị cáo Nguyễn Văn T đã có hành vi tàng trữ trái phép 3,17 gam heroine nhằm mục đích bán kiếm lời bị phát hiện, bắt quả tang vào hồi 09 giờ 00 phút ngày 31 tháng 8 năm 2020 tại thôn N, xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng.

[3] Theo Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính Phủ thì heroine có số thứ tự 09 thuộc danh mục I - Danh mục các chất ma túy.

[4] Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi do lỗi cố ý trực tiếp đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy, gây mất trật tự trị an xã hội, gây nguy hiểm cho xã hội. Như vậy, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại Điều 251 Bộ luật Hình sự.

- Xét tình tiết định khung hình phạt:

[5] Khối lượng heroine bị thu giữ trong vụ án của bị cáo Nguyễn Văn T là 3,17 gam nên hành vi của bị cáo Nguyễn Văn T vi phạm khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

- Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[6] Tính chất vụ án là nghiêm trọng; việc mua bán, tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy không chỉ ảnh hưởng xấu đến sức khỏe, trí lực của con người, mà từ ma túy đã làm phát sinh nhiều tội phạm khác và là một trong những nguyên nhân làm lan truyền căn bệnh HIV/AIDS, là hiểm họa đối với mọi gia đình và xã hội. Chính vì vậy, đối với hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được xử phạt nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

[7] Bị cáo Nguyễn Văn T không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[8] Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn; tỏ ra ăn năn, hối cải nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về mức hình phạt:

[9] Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự và lượng ma túy tàng trữ nhằm mục đích bán kiếm lời là 3,17 gam nên phải áp dụng hình phạt tù trên mức giữa của khung hình phạt là cần thiết, mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

- Về hình phạt bổ sung:

[10] Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự người phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đồng đến 500.000.000đồng để sung vào công quỹ nhà nước. Xét hoàn cảnh gia đình, tính chất mức độ tội phạm do bị cáo thực hiện mang tính vụ lợi nên phạt bị cáo Nguyễn Văn T 5.000.000đồng để sung vào công quỹ nhà nước.

- Về vật chứng, xử lý vật chứng:

[11] Trong vụ án, Cơ quan Điều tra đã thu giữ 3,17 gam heroine, xét thấy số ma túy còn lại sau giám định đã thu giữ là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Về những vấn đề khác:

[12] Bị cáo Nguyễn Văn T còn khai nhận, trước khi bị bắt đã bán ma túy được khoảng hai đến ba lần nhưng không rõ đã bán cho ai. Ngoài lời khai của bị cáo, không còn tài liệu, chứng cứ nào khác chứng minh bị cáo bán ma túy hai lần trở lên. Vì vậy, đối với hành vi bán ma túy trước đó, Cơ quan điều tra sẽ làm rõ, xử lý sau.

[13] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo Nguyễn Văn T do chưa xác định được lai lịch, địa chỉ nên tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

- Về án phí:

[14] Theo quy định của pháp luật bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ Nhà nước.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 và khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Thời hạn tù của bị cáo Nguyễn Văn T tính từ ngày 31 tháng 8 năm 2020.

Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Văn T 5.000.000đồng (năm triệu đồng) để sung vào công quỹ nhà nước.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1 điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì dán kín niêm phong trong chứa chất ma túy còn lại sau giám định và vỏ bao bì của mẫu vật giám định, trên có dấu niêm phong của Cơ quan giám định số: 556/2020/PC09, chữ ký của Nguyễn Văn T và thành phần tham gia niêm phong.

(Toàn bộ số vật chứng trên hiện do Chi cục thi hành án dân sự huyện A quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 02 tháng 11 năm 2020 của Công an huyện A và Chi cục thi hành án dân sự huyện A).

- Về án phí:

Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ Nhà nước.

Bị cáo có mặt, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

*Nơi nhận:*

- Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng;
- Viện kiểm sát nhân dân T.p Hải Phòng;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện A;
- Công an huyện A; Phòng PV 6 CATP; Phòng PC 10 CATP; Sở Tư pháp HP;
- Chi cục Thi hành án huyện A;
- UBND xã, phường nơi cư trú của các bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng.
- Lưu: Hồ sơ; HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Bùi Duy Thạch**